

SỞ Y TẾ LẠNG SƠN
TTYTKHU VỰC CAO LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 333 /TTYT- KHN&ĐD

Kỳ Lừa, ngày 23 tháng 07 năm 2026

V/v tham gia báo giá hàng hoá, dịch vụ:
Mua sắm các sản phẩm biểu mẫu sổ sách
phục vụ công tác khám chữa bệnh tại
Trung tâm Y tế KV Cao Lộc năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung ứng hàng hóa

Trung tâm Y tế KV Cao Lộc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn: Mua sắm các sản phẩm biểu mẫu sổ sách phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế khu vực Cao Lộc năm 2026 như sau:

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá

1. Trung tâm Y tế khu vực Cao Lộc . Địa chỉ: Khối 16, đường Mỹ Sơn, phường Kỳ Lừa, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thông tin liên hệ người tiếp nhận báo giá:

- Nguyễn Thị Huệ, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ và Điều dưỡng

- Số điện thoại: 0912245965

- Email: khnvytecaoloc@gmail.com

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 14h00 ngày 23/7/2026 đến trước 16h00 ngày 24/7/2026.

Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét

Thời hạn hiệu lực của báo giá: tối thiểu 45 ngày kể từ ngày 23/7/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục đề nghị báo giá

Mua sắm các sản phẩm biểu mẫu sổ sách phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế khu vực Cao Lộc năm 2026.

- Danh mục hàng hóa: *Tại phụ lục kèm theo*

- Hồ sơ báo giá gồm:

+ Bản báo giá theo phụ lục kèm theo (*gồm: Tên hàng hóa; Mô tả quy cách sản phẩm; đơn vị tính; số lượng; đơn giá(trọn gói, đã có VAT); thành tiền;*

Yêu cầu bản báo giá: hàng hóa đáp ứng tiêu chí kỹ thuật và quy cách của hàng hóa mời báo giá.

Bên báo giá đồng ý cho Trung tâm Y tế Cao Lộc được quyền sử dụng hoặc bỏ các bản báo giá mà không phải thông báo về lý do với đơn vị tham gia báo giá.

Bản báo giá của quý đơn vị sẽ là căn cứ để Trung tâm Y tế khu vực Cao Lộc thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

Trung tâm Y tế khu vực Cao Lộc kính đề nghị các đơn vị cung ứng hàng hóa cung cấp báo giá vào thời điểm và địa điểm trên. Rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia từ phía các đơn vị.

Xin trân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website TTYT;
- BLĐ TTYT;
- Lưu: VT, KHN&ĐD.

GIÁM ĐỐC



Chu Đình Quế

PHỤ LỤC:



YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo CV số: 33/TTYT-KHNV&ĐD ngày 23/7/2026)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả quy cách sản phẩm	Đơn vị tính	số lượng	Ghi chú
1	Sổ tài sản, y dụng cụ	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	3	
2	Sổ phân trực	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	4	
3	Sổ thường trực	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	30	
4	Sổ hợp giao ban (không chữ)	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	16	
5	Sổ bình bệnh án	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	3	
6	Sổ ra vào viện	Kích thước: (42x30)cm ngang, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 200 trang, vào bìa keo nhiệt.	Quyển	5	
7	Sổ theo dõi điều trị tăng huyết áp (A4)	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	300	
8	Sổ theo dõi điều trị tăng huyết áp (A5)	Kích thước: (30x21)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	300	
9	Sổ bàn giao người bệnh chuyển tuyến	Kích thước: (60x21)cm gấp đôi, Bìa Đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang, đóng lồng.	Quyển	6	
10	Sổ bàn giao hồ sơ bệnh án	Kích thước: (30x21)cm gấp đôi, Bìa Bảo kiên xanh, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang, đóng lồng.	Quyển	4	
11	Sổ sinh hoạt hội đồng người bệnh	Kích thước: (30x21)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	6	
12	Sổ đi buồng của Bác sỹ	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	3	
13	Sổ đi buồng của điều dưỡng	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	7	
14	Sổ biên bản hội chẩn	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	8	

15	Sổ mời hội chẩn	Kích thước: (30x21)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	3	
16	Sổ duyệt mổ phiên	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	5	
17	Sổ góp ý của người bệnh	Kích thước: (30x21)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	4	
18	Sổ kiểm tra	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	3	
19	Sổ phẫu thuật	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa Bảo kiên hồng, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	6	
20	Sổ thủ thuật	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	8	
21	Sổ bàn giao và nhận bệnh phẩm	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 200 trang	Quyển	3	
22	Sổ bàn giao thuốc thường trực	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	15	
23	Sổ bàn giao dụng cụ thường trực	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	12	
24	Sổ bàn giao người bệnh vào khoa	Kích thước: (30x21)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang	Quyển	10	
25	Sổ theo dõi phản ứng có hại của thuốc (TD phụ của thuốc)	Kích thước: (30x21)cm, A4 ngang, Bìa Đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang, đóng kẹp.	Quyển	3	
26	Sổ sai sót chuyên môn	Kích thước: (30x21) cm gấp đôi, bìa đúp lếch, in 1 màu, ruột giấy BB70 + 100 trang đóng lồng.	Quyển	4	
27	Sổ quản lý sửa chữa thiết bị y tế	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa Đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang, đóng lồng.	Quyển	4	
28	Sổ lý lịch máy	Kích thước: (30x21) cm gấp đôi, bìa đúp lếch, in 1 màu, ruột giấy BB70 + 100 trang đóng lồng.	Quyển	20	
29	Phiếu gây mê (tê) hồi sức	Giấy BB 70, KT A4, in 1 màu 1 mặt	Tờ	500	
30	Phiếu khám gây mê trước mổ	Giấy BB 70, KT A4, in 1 màu 2 mặt	Tờ	1.500	
31	Phiếu phẫu thuật - thủ thuật	Giấy BB 70, KT A4, in 1 màu 2 mặt	Tờ	200	

32	Phiếu công khai dịch vụ khám chữa bệnh nội trú	Giấy BB 70, KT A4, 2 tờ, in 1 màu 2 mặt, đóng ghim góc	Bộ	926	
33	Bảng kê sử dụng thuốc - Vật tư tiêu hao (Mộng mắt)	Giấy BB 70, KT A4, in 1 màu 1 mặt	Tờ	500	
34	Bảng kê sử dụng thuốc - Vật tư tiêu hao (Đục TTT)	Giấy BB 70, KT A4, in 1 màu 1 mặt	Tờ	1.200	
35	Bảng kê sử dụng thuốc, vật tư tiêu hao	Giấy BB70, khổ A4), in 1 màu, 2 mặt	Tờ	100	
36	Giấy khám sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng	Giấy BB70, khổ A3, in 1 màu 2 mặt	Tờ	2.000	
37	Giấy khám sức khỏe (Đi làm)	Giấy BB70, khổ A3, in 1 màu 2 mặt	Tờ	3.500	
38	Giấy khám sức khỏe dưới 18 tuổi	Giấy BB70, khổ A3, in 1 màu 2 mặt	Tờ	500	
39	Sổ khám phụ khoa	Kích thước: (42x30)cm gấp đôi, Bìa đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 52 trang	Quyển	2	
40	Sổ khám thai	Kích thước: (60x21)cm gấp đôi, Bìa Đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang, đóng lồng.	Quyển	2	
41	Sổ theo dõi bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính	Kích thước: (60x21)cm gấp đôi, Bìa Đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang, đóng lồng.	Quyển	30	
42	Sổ theo dõi bệnh hen phế quản	Kích thước: (60x21)cm gấp đôi, Bìa Đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang, đóng lồng.	Quyển	30	
43	Sổ theo dõi đo chức năng sống	Kích thước: (60x21)cm gấp đôi, Bìa Đúp lếch 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70, in 1 màu 2 mặt x100 trang, đóng lồng.	Quyển	15	
44	Giấy khám sức khỏe cán bộ	Giấy BB70, KT 21x30 in 1 màu 2 mặt, bộ 8 tờ, ghim góc.	Bộ	320	
45	Sổ khám bệnh (A5)	Kích thước: (30x21)cm gấp đôi, Bìa bảo kiên, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 +16 trang	Quyển	200	
46	Phong bì	Giấy Ôp 100, Kt 23x17, in 1 màu	Chiếc	200	
47	Cản nang kế hoạch chăm sóc điều dưỡng ngoại khoa	Kích thước: (21x30)cm, Bìa bảo kiên 250, in 4 màu, Ruột giấy BB70 in 1 màu vào bìa keo nhiệt.	Quyển	7	
48	Cản nang kế hoạch chăm sóc điều dưỡng Nội khoa	Kích thước: (21x30)cm, Bìa bảo kiên 250, in 4 màu, Ruột giấy BB70 in 1 màu vào bìa keo nhiệt.	Quyển	7	
49	Cản nang kế hoạch chăm sóc điều dưỡng Nhi khoa và sản phụ khoa	Kích thước: (21x30)cm, Bìa bảo kiên 250, in 4 màu, Ruột giấy BB70 in 1 màu vào bìa keo nhiệt.	Quyển	7	

50	Sổ sự cố y khoa	Kích thước: (60x21)cm gấp đôi, Bìa Đúp lách 250, in 1 màu, Ruột: Giấy BB70 + 100 trang, đóng lồng.	Quyển	1	
51	Sổ khám sức khỏe định kỳ	- Ruột giấy BB70, KT (42x30)cm gấp đôi, Bìa bảo kiên xanh, in 1 màu 2 mặt, 16 trang	Quyển	260	
52	Sổ khám sức khỏe định kỳ của người lái xe ô tô	- Ruột giấy BB70, KT (42x30)cm gấp đôi, Bìa bảo kiên xanh, in 1 màu 2 mặt, 16 trang	Quyển	100	
53	Phiếu xét nghiệm nước tiểu	Giấy BB 70, KT A4, in 1 màu 1 mặt	Tờ	2.000	
54	Quy trình rửa tay thường quy	Giấy Couche 160, Kt 30x40, in 4 màu, ép palatis	Tờ	40	
55	Quy trình sát khuẩn tay bằng dung dịch chứa cồn	Giấy Couche 160, Kt 30x40, in 4 màu, ép palatis	Tờ	60	
	Tổng cộng: 55				

*** Mẫu sổ, biểu mẫu áp dụng theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.**